

Số: *172* /KH-UBND

Lâm Đồng, ngày *11* tháng 01 năm 2021

KẾ HOẠCH

Phòng, chống thiên tai tỉnh Lâm Đồng năm 2021

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Quyết định số 987/QĐ-TTg ngày 09/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai;

Căn cứ Kế hoạch số 134-KH/TU ngày 07/7/2020 của Tỉnh ủy Lâm Đồng thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch phòng, chống thiên tai (PCTT) tỉnh Lâm Đồng năm 2021 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

a) Nhằm chủ động trong công tác phòng ngừa, ứng phó kịp thời đối với các loại hình thiên tai để giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản do thiên tai gây ra; đồng thời khắc phục khẩn trương, có hiệu quả sau thiên tai.

b) Tăng cường quản lý nhà nước về PCTT, nâng cao năng lực, tính chủ động của cộng đồng trong PCTT, sử dụng hiệu quả các nguồn lực phục vụ công tác PCTT.

c) Quán triệt sâu rộng Quyết định số 987/QĐ-TTg ngày 09/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 134-KH/TU ngày 07/7/2020 của Tỉnh ủy Lâm Đồng thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư Trung ương đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

2. Yêu cầu:

a) Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

b) Nâng cao năng lực PCTT, xử lý tình huống, sự cố, chỉ huy, điều hành tại chỗ để ứng phó thiên tai của các cấp, các ngành, lực lượng PCTT từ tỉnh đến cơ

sở; nâng cao nhận thức cộng đồng, quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng theo phương châm “4 tại chỗ”¹ và “3 sẵn sàng”² để phát huy ý thức tự giác, chủ động phòng, tránh thiên tai của toàn dân trên địa bàn tỉnh.

c) Bảo đảm 100% các huyện, thành phố tổ chức thu đúng, thu đủ Quỹ PCTT năm 2021, sử dụng có hiệu quả cho công tác PCTT; tổ chức thực hiện đầy đủ các mục đích, nội dung của kế hoạch thuộc phạm vi quản lý; bố trí, huy động các nguồn lực để thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ PCTT gắn với phát triển kinh tế - xã hội; từng bước hoàn thiện cơ sở dữ liệu, công tác quan trắc, dự báo, thông tin, thông báo, cảnh báo thiên tai và trang thiết bị về PCTT, tìm kiếm cứu nạn (TKCN) trên địa bàn.

II. NỘI DUNG

1. Các loại hình thiên tai chủ yếu xảy ra trên địa bàn tỉnh:

Lâm Đồng là tỉnh miền núi phía Nam Tây Nguyên nên bão, áp thấp nhiệt đới hầu như ít đổ bộ trực tiếp trên địa bàn tỉnh nhưng có ảnh hưởng gián tiếp và cùng với gió mùa Tây Nam gây ra một số loại hình thiên tai, như: mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt, mưa đá, lốc xoáy, sạt lở đất, sương muối, hạn hán và sét; cụ thể:

a) Mưa lớn, lũ, ngập lụt: Xảy ra hầu hết với các địa phương trong tỉnh, nhất là 03 huyện phía Nam (Cát Tiên, Đạ Tẻh, Đạ Huoai); vùng hạ du các hồ thủy điện (nhất là hạ du thủy điện Đa Nhim tại huyện Đơn Dương); ngập cục bộ thường xảy ra ở các xã vùng Loạn (các xã Đa Quyn, Tà Năng, Đà Loan, Tà Hine huyện Đức Trọng); xã Đại Lào, xã Lộc Châu và phường B’Lao (thành phố Bảo Lộc); khu vực sông Đa Dâng (huyện Lâm Hà); khu vực suối Đan Kia (huyện Lạc Dương); khu vực thành phố Đà Lạt.

b) Lũ quét: Thường xuất hiện tại các lưu vực sông Đồng Nai đoạn qua huyện Cát Tiên, Đạ Tẻh; thượng nguồn sông Đạ Huoai (xã Đạ Ploa, huyện Đạ Huoai); thượng nguồn sông Đạ Tẻh, suối Đạ Kho, suối Đạ Nha (xã Đạ Pal, xã Triệu Hải, xã Mỹ Đức, xã Quốc Oai, huyện Đạ Tẻh); thượng nguồn suối Đạ Sĩ (xã Tiên Hoàng, huyện Cát Tiên); thượng nguồn sông Krông Nô (huyện Đam Rông); suối Đại Lào, Đại Bình (thành phố Bảo Lộc); khu vực suối Đa Đum 1 và Đa Đum 2 xã Đạ Sar, suối Phước Thành (huyện Lạc Dương).

c) Sạt lở đất: Khi mùa mưa đến tình trạng sạt lở đất thường xảy ra đối với tất cả các tuyến đường và các bờ sông, bờ suối trên địa bàn tỉnh; tại các đô thị hiện tượng sạt lở đất thường xuất hiện ở thành phố Đà Lạt, thị trấn Dran (huyện Đơn Dương). Ngoài ra, sạt lở đất do tai biến địa chất xảy ra nghiêm trọng ở thị trấn Di Linh và các xã Đinh Lạc, Tân Nghĩa, Gia Hiệp, huyện Di Linh.

d) Lốc xoáy, mưa đá, sét: Là những thiên tai xảy ra hầu hết với các địa phương trong tỉnh; những năm gần đây số lượng lốc xoáy, mưa đá, sét xảy ra ngày càng nhiều và tập trung vào mùa mưa từ tháng 4 đến tháng 11 hàng năm, nhất là vào những thời điểm giao mùa.

¹ Lực lượng tại chỗ, chỉ huy tại chỗ, phương tiện tại chỗ và hậu cần tại chỗ.

² Sẵn sàng chủ động phòng tránh, sẵn sàng đối phó kịp thời và sẵn sàng khắc phục khẩn trương và có hiệu quả.

đ) Sương muối: Là hiện tượng thiên tai khó dự báo trước, sương muối đã xảy ra trên địa bàn tỉnh vào thời điểm tháng 3/2015 và tháng 02/2020, gây thiệt hại lớn đến sinh trưởng, phát triển, năng suất của cây trồng, đặc biệt là cây cà phê đang trong thời kỳ ra hoa, tập trung chủ yếu ở huyện Lạc Dương, Lâm Hà và thành phố Đà Lạt.

e) Hạn hán: Xảy ra tại hầu hết các địa phương trên địa bàn tỉnh, chủ yếu là do ảnh hưởng của hiện tượng El Nino mạnh, kéo dài làm cho tình hình khô hạn, thiếu nước cho sản xuất và sinh hoạt diễn ra nghiêm trọng trên diện rộng.

2. Nhiệm vụ và giải pháp:

2.1. Thực hiện Quyết định số 987/QĐ-TTg ngày 09/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 134-KH/TU ngày 07/7/2020 của Tỉnh ủy Lâm Đồng:

a) Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai:

- Tuyên truyền, giáo dục về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; tạo sự thống nhất trong các cấp ủy, chính quyền và nhân dân cả về nhận thức và hành động trước tình hình và tác động tiêu cực ngày càng phức tạp của thiên tai.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai tới nhân dân và các cấp chính quyền, nhất là ở cơ sở.

- Nâng cao kiến thức, năng lực cho lãnh đạo, cán bộ, đảng viên các cấp, nhất là ở cơ sở có trách nhiệm thông tin, hướng dẫn kỹ năng nhận biết và cách thức ứng phó thiên tai cho cộng đồng, đặc biệt là các đối tượng dễ bị tổn thương. Nội dung, hình thức tuyên truyền phải được đổi mới và đa dạng hóa nội dung, hình thức tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng cụ thể; thường xuyên lồng ghép nội dung tuyên truyền, triển khai các chương trình, kế hoạch vận động đến các tầng lớp nhân dân nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trong việc chủ động phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

b) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; hoàn thiện quy định, cơ chế, chính sách về phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn tỉnh.

c) Nâng cao vai trò, năng lực quản lý nhà nước trên cơ sở củng cố, kiện toàn lực lượng làm công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai từ cấp tỉnh đến cấp cơ sở:

- Phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng hiện có đang hoạt động tại các cấp để củng cố, kiện toàn, bổ sung nguồn lực, trang thiết bị thiết yếu. Từng bước nâng cao năng lực, kỹ năng và các điều kiện bảo đảm để thực thi kịp thời, xử lý linh hoạt các tình huống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo phương châm “4 tại chỗ” phù hợp với các lĩnh vực của sở, ngành và từng địa phương.

- Phân công trách nhiệm rõ ràng và xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng chuyên trách, quân đội, công an, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các địa phương, các tổ chức quần chúng để phối hợp xây dựng các kế hoạch, phương án, kịch bản phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm tính khả thi, thiết thực, sát thực tiễn.

d) Nâng cao năng lực cảnh báo, dự báo, theo dõi, giám sát thiên tai bảo đảm kịp thời, đủ độ tin cậy:

- Đánh giá, phân vùng rủi ro thiên tai; lập bản đồ cảnh báo thiên tai bao gồm hạn hán, sạt lở đất, lũ quét, ngập lụt cho các địa phương trong tỉnh; xây dựng bản đồ và cảnh báo ngập lụt hạ du các hồ chứa lớn.

- Nâng cao năng lực cảnh báo, dự báo khí tượng thủy văn, hệ thống theo dõi, giám sát thiên tai nhằm cung cấp kịp thời, chính xác diễn biến và dự báo xu hướng, mức độ thiên tai cho các cấp, các ngành và cộng đồng dân cư để chủ động phòng tránh, đối phó hiệu quả với thiên tai, giảm thiểu thiệt hại.

- Từng bước hoàn thiện, hiện đại hóa hệ thống quan trắc, dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn theo hướng tự động hóa. Nghiên cứu, ứng dụng khoa học, triển khai sâu rộng công nghệ tiên tiến trong theo dõi, cảnh báo thiên tai, giám sát trực tuyến, giám sát vận hành các hồ chứa thủy điện... tiến tới việc điều hành, ứng phó mang tính chuyên nghiệp.

đ) Chủ động bố trí ngân sách địa phương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm; sử dụng quỹ PCTT và huy động các nguồn lực hợp pháp khác để triển khai thực hiện các nhiệm vụ PCTT và đầu tư các công trình PCTT trên địa bàn tỉnh, nhất là đầu tư xử lý cấp bách bảo đảm an toàn hồ đập, khắc phục sạt lở bờ sông, bờ suối, khu vực trọng yếu, di dời dân cư khẩn cấp ra khỏi vùng có nguy cơ cao xảy ra sạt lở, lũ quét.

e) Nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trong phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai; Ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến trong quan trắc, cảnh báo mưa, lũ, lũ quét, sạt lở đất, sạt lở bờ sông và cấp nước tưới, tiêu tại các vùng thường bị thiên tai, hạn hán để kịp thời cảnh báo, dự báo sớm tình hình thời tiết, thiên tai để cơ quan nhà nước, người dân chủ động trong công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

g) Một số nhiệm vụ cụ thể: theo Phụ lục 1 đính kèm.

2.2. Nội dung thực hiện các biện pháp phòng, chống thiên tai: theo Phụ lục 2 đính kèm.

2.3. Các nhiệm vụ phòng, chống thiên tai cấp bách trên địa bàn tỉnh năm 2021: theo Phụ lục 3 đính kèm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc/Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, nội dung công việc của Kế hoạch này khẩn trương triển khai thực hiện các biện pháp ứng phó phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị

theo phương châm “4 tại chỗ” và “3 sẵn sàng”, đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản cho người dân; tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch gửi Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh (cơ quan Thường trực là Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng chống thiên tai, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo yêu cầu.

2. Giao Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh (cơ quan Thường trực là Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn):

a) Là cơ quan đầu mối theo dõi nắm chắc mọi tình hình, diễn biến của thời tiết, thiên tai xảy ra trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng chống thiên tai, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và UBND tỉnh theo yêu cầu.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan khẩn trương phân bổ kinh phí PCTT để triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo yêu cầu đề ra.

c) Tham mưu UBND tỉnh kiện toàn, điều chỉnh quy chế hoạt động của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh cho phù hợp với tình hình mới.

3. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh phân bổ nguồn vốn phòng, chống lụt bão năm 2021 (theo Quyết định số 2831/QĐ-UBND ngày 10/12/2020 của UBND tỉnh) để triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo yêu cầu đề ra.

4. UBND các huyện, thành phố Đà Lạt và Bảo Lộc:

a) Chịu trách nhiệm trực tiếp chỉ huy, huy động nguồn lực theo thẩm quyền để ứng phó thiên tai trong trường hợp thiên tai cấp độ 1 xảy ra trong phạm vi từ hai xã trở lên hoặc khi nhận được yêu cầu trợ giúp của Chủ tịch UBND cấp xã.

b) Tăng cường công tác thông tin, dự báo, kịp thời cảnh báo nhanh chóng đến tận thôn và người dân; hướng dẫn kỹ năng phòng ngừa, ứng phó các loại hình thiên tai bằng nhiều hình thức (hệ thống phát thanh, truyền hình, truyền thanh cơ sở...) để chính quyền cấp cơ sở và nhân dân chủ động di dời, phòng, tránh và ứng phó với các loại hình thiên tai có thể xảy ra.

c) Lồng ghép nội dung phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch, chiến lược phát triển của địa phương theo hướng kết hợp đa mục tiêu, hạn chế tối đa làm gia tăng rủi ro thiên tai.

d) Chủ động bố trí ngân sách địa phương và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn; kịp thời khắc phục ngay các sự cố hư hỏng, xử lý các trọng điểm xung yếu bảo đảm an toàn cho hồ đập thuộc phạm vi quản lý.

đ) Đầu tư nâng cao năng lực, nâng cấp cơ sở vật chất, cơ sở dữ liệu, trang thiết bị chuyên dùng của Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN cấp huyện; hỗ trợ trang thiết bị và nâng cao năng lực cho lực lượng xung kích PCTT cấp xã để thực hiện tốt công tác PCTT theo phương châm “4 tại chỗ”.

e) Chỉ đạo Chủ tịch UBND cấp xã:

- Có trách nhiệm trực tiếp chỉ huy, huy động nguồn lực tại chỗ để ứng phó kịp thời thiên tai cấp độ 1 ngay khi thiên tai xảy ra. Trong trường hợp vượt quá khả năng ứng phó của cấp xã; báo cáo, đề nghị UBND cấp huyện, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN cấp huyện hỗ trợ.

- Xây dựng và củng cố Đội xung kích phòng chống thiên tai cấp xã theo Hướng dẫn ban hành kèm theo Quyết định số 08/QĐ-TWPCTT ngày 27/3/2020 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai và Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ.

5. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này; trường hợp cần sửa đổi, bổ sung các nhiệm vụ cụ thể; các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh và UBND các huyện, thành phố có văn bản gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh./.

Nơi nhận:

- Ban chỉ đạo TW về PCTT;
- Bộ NNPTNT;
- TT TU, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- BCH PCTT và TKCN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Lâm Đồng;
- Chi cục Quản lý đường bộ IV.1;
- LĐVP;
- Lưu: VT, GT, NN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm S

Phụ lục 1

Một số nhiệm vụ triển khai thực hiện Quyết định số 987/QĐ-TTg ngày 09/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 134-KH/TU ngày 07/7/2020 của Tỉnh ủy Lâm Đồng

(Kèm theo Kế hoạch số 132 /KH-UBND ngày 11/01/2021 của UBND tỉnh)

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện, phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nâng cao nhận thức cho cán bộ và người dân trong phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai	Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh; các Sở, ngành và địa phương.	Hàng năm
2	Lồng ghép nội dung phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch, chiến lược phát triển của ngành, địa phương theo hướng kết hợp đa mục tiêu, hạn chế tối đa làm gia tăng rủi ro thiên tai	Các địa phương; các Sở, ngành: NN&PTNT, GTVT, CT, XD, YT, GDĐT, TTTT, BCHQS tỉnh, CA tỉnh và các sở, ngành liên quan.	Thường xuyên
3	Kiểm toàn Ban Chỉ huy PCTT & TKCN các cấp	Sở NN&PTNT; các địa phương.	Hàng năm
4	Xây dựng, cập nhật kế hoạch nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động cứu hộ, cứu nạn	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh	Hàng năm
5	Ứng dụng khoa học, công nghệ để hiện đại hóa các trạm quan trắc khí tượng thủy văn	Sở Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh	2021-2025
6	Ứng dụng khoa học, công nghệ trong dự báo, cảnh báo thiên tai, phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai	Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh	2021-2025
7	Xây dựng công cụ để theo dõi, cập nhật số liệu, tính toán dự báo vận hành và giám sát điều tiết các hồ chứa thủy điện theo Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Đồng Nai	Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh.	2021-2025
8	Hướng dẫn xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch về ứng phó với biến đổi khí hậu. Thông tin, giáo dục và truyền thông liên quan đến biến đổi khí hậu	Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan và các địa phương	2021-2025
9	Xây dựng kế hoạch xử lý sạt lở bờ sông, bờ suối; nâng cấp, sửa chữa đảm bảo an toàn hồ đập trên địa bàn tỉnh	Sở NN&PTNT chủ trì	2021-2025
10	Đầu tư nâng cao năng lực, nâng cấp cơ sở vật chất, cơ sở dữ liệu, trang thiết bị chuyên dùng của Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT & TKCN các cấp	Ban Chỉ huy PCTT & TKCN các cấp	Hàng năm
11	Xây dựng Kế hoạch phòng chống thiên tai giai đoạn 2021-2025 các cấp	Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT &	2021

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện, phối hợp	Thời gian thực hiện
		TKCN tỉnh; các địa phương	
12	Thực hiện các dự án di dân, sắp xếp dân cư vùng thường xuyên bị thiên tai	Sở NN&PTNT chủ trì	2021-2025
13	Đánh giá, phân vùng rủi ro thiên tai; lập bản đồ cảnh báo thiên tai bao gồm hạn hán, sạt lở đất, lũ quét, ngập lụt cho các địa phương trong tỉnh	Sở NN&PTNT chủ trì	2021-2025
14	Xây dựng bản đồ và cảnh báo ngập lụt hạ du các hồ chứa lớn	Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh	2021-2025

Phụ lục 2

Nội dung thực hiện các biện pháp phòng, chống thiên tai

(Kèm theo Kế hoạch số 172 /KH-UBND ngày 11 /01/2021 của UBND tỉnh)

STT	Loại hình thiên tai	Biện pháp phòng tránh, ứng phó, khắc phục
I	Trước khi thiên tai xảy ra	
1	Mưa bão, lũ, ngập lụt, sạt lở đất	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện tuyên truyền, phổ biến kiến thức, nâng cao nhận thức cho người dân về Luật Phòng chống thiên tai, các phương pháp phòng chống (đặc biệt là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số) và tập huấn về kỹ năng ứng phó với một số tình huống xảy ra khi có thiên tai để người dân nhận thức rõ trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi và ý thức chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống thiên tai. - Thực hiện ngay việc kiểm tra, rà soát và có biện pháp đảm bảo an toàn công trình kênh, mương, hồ chứa, thủy lợi, thủy điện, các tuyến đường xung yếu, các cầu yếu, các đoạn đường đèo thường xảy ra sạt lở và các công trình xây dựng đang thi công dở dang trên địa bàn; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị quản lý các công trình khẩn trương duy tu bảo dưỡng, nạo vét, khơi thông dòng chảy và đẩy nhanh tiến độ thi công, tránh tình trạng ngập lụt xảy ra. - Tổ chức kiểm tra, rà soát toàn bộ các khu vực dân cư, địa bàn có nguy cơ bị ảnh hưởng bởi thiên tai (như: các khu vực sườn đồi núi, khu vực trũng thấp, ven sông suối, hạ lưu các hồ đập...) để có biện pháp cảnh báo, di dời người dân khỏi khu vực nguy hiểm; chặt hạ, tía cành, mé nhánh những cây xanh có nguy cơ ngã đổ dọc các tuyến đường giao thông ở đô thị, khu dân cư, công viên, trường học, bệnh viện nhằm đảm bảo an toàn trong mùa mưa bão. - Có phương án chủ động nguồn cung cấp lương thực, thực phẩm cần thiết đáp ứng nhu cầu tiêu dùng cho nhân dân khi bị lũ, lụt chia cắt; chuẩn bị đầy đủ vật tư, trang thiết bị để sẵn sàng ứng phó, khắc phục khi có sự cố xảy ra, đảm bảo các tuyến đường luôn được thông suốt, an toàn.
2	Lốc xoáy, sét, mưa đá	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn người dân tăng cường nhận thức, kiến thức để phòng tránh, lựa chọn mô hình, vật liệu nhà an toàn. - Thực hiện các biện pháp gia cố, chèn chống nhà cửa, các nhà kính, nhà lưới để phòng chống lốc xoáy, gió lớn, mưa đá; kiểm tra, rà soát các nhà trú ngụ đồng an toàn trên địa bàn để xây dựng phương án di dời dân đến nơi trú ẩn an toàn khi có sự cố xảy ra. - Kiểm tra, rà soát, khoanh định những khu vực thường xảy ra lốc xoáy, sét, mưa đá để đầu tư xây dựng hệ thống quan trắc, cảnh báo và hệ thống thu sét.

STT	Loại hình thiên tai	Biện pháp phòng tránh, ứng phó, khắc phục
3	Hạn hán, sương muối	<ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường công tác dự báo dài hạn để có các phương án phòng tránh: Có biện pháp an toàn cho người dân và gia súc; điều chỉnh thời vụ sản xuất, đổi mới kỹ thuật canh tác, chuyển đổi cơ cấu sản xuất, phát triển giống cây trồng và vật nuôi phù hợp. - Thực hiện công tác thông tin, truyền thông đến tận xã, phường, thị trấn, thôn, tổ dân phố, nhất là các hộ dân đang sinh sống, sản xuất tại các khu vực có nguy cơ ảnh hưởng của thiên tai để người dân có phương án phòng tránh; chuẩn bị trữ nước sinh hoạt, trồng cây che bóng. - Xây dựng bể trữ, giếng, đập tạm, nạo vét hệ thống kênh mương để giữ nước; hoàn chỉnh hệ thống công trình thủy lợi cấp, giữ nước và xây dựng hệ thống tưới nước tự động, tưới tiên tiến tiết kiệm nước.
II	Khi có thiên tai xảy ra	
1	Mưa bão, lũ, ngập lụt, sạt lở đất	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức trực ban 24giờ/24giờ để theo dõi, nắm chắc tình hình diễn biến của thiên tai, cập nhật đầy đủ các số liệu về thời tiết, thiên tai để đưa ra dự báo, cảnh báo, nhận định tình hình khí tượng thủy văn trên phạm vi toàn tỉnh; nhằm kịp thời chỉ đạo, xử lý, thông tin đến các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan và người dân chịu ảnh hưởng do thiên tai chủ động phòng, tránh, ứng phó có hiệu quả theo phương châm “4 tại chỗ”; khi có sự cố bất thường xảy ra phải báo cáo ngay với lãnh đạo UBND tỉnh để chỉ đạo, huy động các lực lượng hỗ trợ, ứng cứu kịp thời. - Các lực lượng công an, quân đội và chính quyền địa phương thực hiện việc cứu hộ, cứu nạn, xử lý kịp thời các tình huống khẩn cấp và khắc phục hậu quả về bão, lũ, sự cố, tai nạn, thiên tai; bố trí lực lượng, phương tiện cần thiết, sẵn sàng hiệp đồng chặt chẽ với lực lượng tìm kiếm cứu nạn của các ngành, các cấp tham gia ứng cứu, đưa người dân đến nơi an toàn; bảo đảm an ninh, trật tự xã hội, an toàn tài sản và tính mạng cho người dân khi có thiên tai xảy ra. - Lực lượng ngành giao thông thường xuyên kiểm tra các tuyến đường xung yếu, các cầu yếu, các đoạn đường đèo thường xảy ra sạt lở để sẵn sàng ứng phó, khắc phục khi có sự cố xảy ra, đảm bảo lưu thông an toàn, thông suốt. - Phối hợp chặt chẽ với các Công ty thủy điện tổ chức vận hành các hồ thủy điện trên địa bàn tỉnh trong mùa lũ theo đúng quy trình vận hành và Quy chế phối hợp đã ký kết, nhất là vận hành các hồ chứa thủy điện theo Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Đồng Nai.
2	Lốc xoáy, sét, mưa đá	Tìm nơi tránh trú an toàn.
3	Hạn hán, sương muối	Thực hiện việc sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả; có biện pháp bảo vệ cây trồng, vật nuôi

STT	Loại hình thiên tai	Biện pháp phòng tránh, ứng phó, khắc phục
III	Khắc phục sau thiên tai	
1	Giai đoạn khắc phục khẩn cấp	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có trách nhiệm chủ động khắc phục hậu quả thiên tai đối với cơ sở hạ tầng, tài sản thuộc phạm vi quản lý; tham gia hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai theo sự huy động của cấp có thẩm quyền. - Tiếp tục triển khai công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu trợ, hỗ trợ lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh, nhu yếu phẩm thiết yếu khác và hỗ trợ tâm lý để ổn định đời sống của người dân. - Thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra, nhu cầu cứu trợ, hỗ trợ và đề xuất phương án khắc phục hậu quả; hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, vật tư, trang thiết bị, vật tư, hàng hóa thiết yếu để phục hồi sản xuất. - Sửa chữa, khắc phục bước 1 (tạm thời) các công trình hạ tầng công cộng, như: giao thông, trường học, cơ sở y tế, thông tin, thủy lợi... để sớm khôi phục nhu cầu đi lại, ổn định dân sinh, đời sống của người dân; thực hiện vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh ở khu vực bị tác động của thiên tai.
2	Giai đoạn tái thiết	<ul style="list-style-type: none"> - Bố trí nguồn vốn khắc phục bước 2 (khôi phục nguyên trạng hoặc nâng cấp) các công trình hạ tầng công cộng bị thiệt hại do thiên tai gây ra; củng cố cơ sở hạ tầng PCTT, đầu tư trang thiết bị chuyên dùng phục vụ công tác TKCN; lồng ghép nội dung PCTT vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. - Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức, năng lực của cộng đồng về phòng, chống thiên tai; kiểm tra, rà soát chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp, di dời, sắp xếp bố trí lại dân cư đối với vùng bị thiệt hại do thiên tai gây ra để giúp người dân ổn định đời sống và phát triển sản xuất lâu dài. - Điều chỉnh thời vụ sản xuất; đổi mới kỹ thuật canh tác; chuyển đổi cơ cấu sản xuất; phát triển giống cây trồng, vật nuôi phù hợp với điều kiện tự nhiên và diễn biến thiên tai của từng địa bàn.



Phụ lục 3

Các nhiệm vụ phòng, chống thiên tai cấp bách trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng năm 2021

(Kèm theo Kế hoạch số 173 /KH-UBND ngày 11/01/2021 của UBND tỉnh)

STT	Tên chương trình	Mục tiêu	Kinh phí (triệu đồng)			Ghi chú
			Kinh phí PCLB	Quỹ PCTT	Tổng	
	Tổng cộng		3.460	5.129	8.589	Kinh phí PCLB đã bố trí tại QĐ số 2831/QĐ-UBND ngày 10/12/2020 của UBND tỉnh.
1	Biên soạn tài liệu tuyên truyền; tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ, đội xung kích phòng chống thiên tai cấp xã và người dân trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai phù hợp với đặc điểm địa phương	Giúp cán bộ, đội xung kích phòng chống thiên tai cấp xã, người dân hiểu biết về các loại hình thiên tai và nâng cao nhận thức, kỹ năng của lực lượng làm công tác phòng chống thiên tai tại Ban Chỉ huy PCTT & TKCN huyện, cấp xã và của cộng đồng về thiên tai, biến đổi khí hậu để nâng cao hiệu quả hoạt động, góp phần giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra	300	600	900	
2	Cắm biển cảnh báo khu vực lũ quét, sạt lở, ngập, tràn (tại các vị trí có nguy cơ xảy ra cao)	Điều tra, thống kê các địa bàn dân cư, những bản làng, hộ sinh sống ở khu vực dễ bị ảnh hưởng trực tiếp của lũ quét, thiên tai. Tổ chức cắm biển cảnh báo những khu vực có nguy cơ xảy ra lũ quét cao nhằm cảnh báo cho người dân biết để chủ động đối phó		300	300	Theo văn bản số 41/TWPCTT ngày 27/02/2018 của Ban chỉ đạo TWPCTT và văn bản số 1331/UBND-GT ngày 13/3/2018 của UBND tỉnh
3	Xây dựng bản đồ nguy cơ lũ quét, ngập lụt trên địa bàn huyện Cát Tiên	Xây dựng bản đồ nguy cơ lũ quét, ngập lụt trên địa bàn huyện Cát Tiên làm cơ sở cho việc chủ động phòng tránh, di dời dân ra khỏi vùng nguy hiểm; để các cấp chính quyền có cơ sở đưa ra chính sách phòng tránh, ứng phó phù hợp	450		450	

STT	Tên chương trình	Mục tiêu	Kinh phí (triệu đồng)			Ghi chú
			Kinh phí PCLB	Quỹ PCTT	Tổng	
4	Xây dựng bản đồ nguy cơ lũ quét, ngập lụt trên địa bàn huyện Đạ Tẻh	Xây dựng bản đồ nguy cơ lũ quét, ngập lụt trên địa bàn huyện Đạ Tẻh làm cơ sở cho việc chủ động phòng tránh, di dời dân ra khỏi vùng nguy hiểm; đề các cấp chính quyền có cơ sở đưa ra chính sách phòng tránh, ứng phó phù hợp	450		450	
5	Xây dựng bản đồ nguy cơ lũ quét, ngập lụt trên địa bàn huyện Đạ Huoai	Xây dựng bản đồ nguy cơ lũ quét, ngập lụt trên địa bàn huyện Đạ Huoai làm cơ sở cho việc chủ động phòng tránh, di dời dân ra khỏi vùng nguy hiểm; đề các cấp chính quyền có cơ sở đưa ra chính sách phòng tránh, ứng phó phù hợp	450		450	
6	Theo dõi, cập nhật số liệu, tính toán dự báo vận hành và giám sát điều tiết các hồ chứa thủy điện theo Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Đồng Nai	Xây dựng công cụ để theo dõi, cập nhật số liệu, tính toán dự báo vận hành và giám sát điều tiết của 09 hồ chứa thủy điện giúp Trường ban trong việc quản lý, vận hành các thủy điện trên sông Đồng Nai một cách hợp lý, hài hòa và phù hợp với các quy định của pháp luật	400		400	Khoản 1, Điều 29 Quyết định số 1895/QĐ-TTg ngày 25 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ
7	Lắp đặt 15 trạm đo mưa tự động chuyên dùng cảnh báo lũ lụt trên địa bàn tỉnh	Hiện đại hóa các trạm quan trắc khí tượng thủy văn. Gia tăng hiệu quả công tác đo mưa, phục vụ công tác cảnh báo, dự báo, phòng ngừa thiên tai, phục vụ sản xuất nông nghiệp		675	675	Quyết định số 649/QĐ-TTg ngày 30/5/2019, số 90/QĐ-TTg ngày 12/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ.
8	Lắp đặt hệ thống quan trắc, thông tin, thông báo, cảnh báo lũ thông minh tại huyện Lạc Dương	Tăng cường ứng dụng công nghệ tin học, tự động hóa trong quan trắc, giám sát, dự báo, truyền cơ sở dữ liệu mực nước nhằm quan trắc, thông tin, thông báo, cảnh báo thiên tai tại cộng đồng và giúp các cấp quản lý ứng phó lũ lụt theo thời gian thực. Phát cảnh báo trực tiếp đến cộng đồng dân cư khi lượng mưa vượt ngưỡng.		900	900	

STT	Tên chương trình	Mục tiêu	Kinh phí (triệu đồng)			Ghi chú
			Kinh phí PCLB	Quỹ PCTT	Tổng	
9	Lắp đặt hệ thống quan trắc, thông tin, thông báo, cảnh báo lũ thông minh tại thành phố Bảo Lộc	Tăng cường ứng dụng công nghệ tin học, tự động hóa trong quan trắc, giám sát, dự báo, truyền cơ sở dữ liệu mực nước nhằm quan trắc, thông tin, thông báo, cảnh báo thiên tai tại cộng đồng và giúp các cấp quản lý ứng phó lũ lụt theo thời gian thực. Phát cảnh báo trực tiếp đến cộng đồng dân cư khi lượng mưa vượt ngưỡng.		800	800	
10	Lắp đặt hệ thống quan trắc, thông tin, thông báo, cảnh báo lũ thông minh tại huyện Đức Trọng	Tăng cường ứng dụng công nghệ tin học, tự động hóa trong quan trắc, giám sát, dự báo, truyền cơ sở dữ liệu mực nước nhằm quan trắc, thông tin, thông báo, cảnh báo thiên tai tại cộng đồng và giúp các cấp quản lý ứng phó lũ lụt theo thời gian thực. Phát cảnh báo trực tiếp đến cộng đồng dân cư khi lượng mưa vượt ngưỡng.		900	900	
11	Chi phí vận hành 46 trạm đo mưa tự động đã được lắp đặt trên địa bàn tỉnh			469	469	Văn bản số 4470/UBND-GT ngày 19/7/2019 của UBND tỉnh
12	Lập Kế hoạch Phòng chống thiên tai tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2021-2025	Điều tra, khảo sát, thu thập thông tin và xây dựng kế hoạch Phòng chống thiên tai tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2021-2025 phù hợp với thực tiễn địa phương và các hướng dẫn, quy định của pháp luật		400	400	Điều 15 của Luật Phòng chống thiên tai tại Văn bản số 26/TWPCTT ngày 19/3/2020 của Ban chỉ đạo TWPCTT
13	Thực hiện các hoạt động Tuần lễ Quốc gia Phòng chống thiên tai năm 2021 (từ ngày 15/5 đến 22/5/2021)	Tuyên truyền, phổ biến ý nghĩa Tuần lễ Quốc gia PCTT, phổ biến Thư của chủ tịch nước, luật pháp về PCTT và các hoạt động cộng đồng nhân văn khác của PCTT		85	85	Văn bản số 37/TWPCTT ngày 23/4/2020 của Ban Chỉ đạo TWPCTT

STT	Tên chương trình	Mục tiêu	Kinh phí (triệu đồng)			Ghi chú
			Kinh phí PCLB	Quỹ PCTT	Tổng	
14	Xây dựng bản đồ ngập lụt hạ du đập hồ Tuyên Lâm	Xây dựng bản đồ ngập lụt vùng hạ du đập để chuyển giao cho đơn vị quản lý khai thác đập, hồ chứa nước để xây dựng phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp	480		480	Xây dựng bản đồ ngập lụt hạ du đập các hồ chứa thủy lợi thuộc trách nhiệm của UBND tỉnh theo quy định tại Khoản 3, Điều 27, Nghị định 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ
15	Xây dựng bản đồ ngập lụt hạ du đập hồ Ka La	Xây dựng bản đồ ngập lụt vùng hạ du đập để chuyển giao cho đơn vị quản lý khai thác đập, hồ chứa nước để xây dựng phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp	480		480	
16	Xây dựng bản đồ ngập lụt hạ du đập hồ Đắc Lô	Xây dựng bản đồ ngập lụt vùng hạ du đập để chuyển giao cho đơn vị quản lý khai thác đập, hồ chứa nước để xây dựng phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp	450		450	
17	Mua sắm trang thiết bị dự trữ, trang thiết bị chuyên dùng phục vụ ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn	Bổ sung trang thiết bị cần thiết để phục vụ cho công tác khắc phục sự cố, cứu hộ, cứu nạn trên địa bàn tỉnh	500		500	